ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH HẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 69 /BC-UBND	*Vĩnh Hải, ngày 19 tháng 4 năm 2022*

BÁO CÁO
Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng, bảo vệ, phát triển rừng giai đoạn 2016 – 2021

I. Khái quát đặc điểm tình hình

Vĩnh Hải là xã ven biển nằm phía Đông Bắc huyện Ninh Hải, cách trung tâm huyện khoảng 25km; phía Bắc giáp xã Công Hải, huyện Thuận Bắc; phía Tây giáp xã Bắc Sơn, huyện Thuận Bắc; phía Nam giáp xã Nhơn Hải và xã Thanh Hải; phía Đông giáp biển đông; chiều dài từ giáp xã Công Hải đến hết xã Vĩnh Hải khoảng 30km. Toàn xã có có 5 thôn, dân số trong đó có 2 thôn Dân tộc Rắc lay. Tổng diện tích tự nhiên là 12.379,65 ha, trong đó: đất nông nghiệp: 11.707,69ha (đất lâm nghiệp 11.067,99ha; đất sản xuất nông nghiệp 612,88ha), đất phi nông nghiệp: 420,74ha, đất chưa sử dụng: 251,23ha. Công tác bảo vệ rừng được quan tâm.

Trong thời gian qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên và sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, do đó và đạt được những kết quả quan trọng. Việc sắp xếp lại ba loại rừng cơ bản phù hợp yêu cầu thực tiễn; bảo đảm chặt chẽ, đúng pháp luật. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng, bảo vệ, phát triển rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 – 2021 trên địa bàn tỉnh

Để chủ động trong công tác bảo vệ rừng, ngăn chặn, hạn chế tới mức thấp nhất các vụ cháy rừng, bảo vệ tài nguyên rừng và giữ vững môi trường sinh thái, Đảng Ủy, UBND xã chủ động phổ biến, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật như:

- Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

- Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5256/VPCP-NN ngày 30 tháng 6 năm 2020 về việc tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy rừng;

- Ủy ban nhân dân xã tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về quản lý bảo vệ rừng theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục

pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; gắn trách nhiệm của nhân dân trong công tác bảo vệ rừng;

III. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng, bảo vệ, phát triển rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 – 2021 trên địa bàn tỉnh:

1. Công tác quản lý, bảo vệ rừng:

a. Công tác quản lý rừng:

Theo quy hoạch 03 loại rừng tại Quyết định 241/2007/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 của UBND tỉnh thì đất lâm nghiệp ngoài quy hoạch 03 loại rừng của xã Vĩnh Hải có diện tích 1216,4 ha, trong đó diện tích 552,5 ha là đất để ổn định sản xuất nông nghiệp của các hộ dân đã có từ lâu đời, còn lại 663,9 ha đất chưa có rừng đưa vào quỹ đất dự phòng phát triển lâm nghiệp. Qua rà soát diện tích 1216,4 ha nêu trên, kết quả như sau: theo quy hoạch 03 loại rừng tại Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh đã chuyển diện tích 558,09 ha vào quy hoạch 03 loại rừng (thuộc các tiểu khu 168, 148a, 166a) chủ rừng là Vườn quốc gia Núi Chúa. Diện tích còn lại là 658,31 ha gồm: diện tích 552,5 ha là đất nông nghiệp trồng cây lâu năm (chủ yếu là cây điều) của các hộ dân tập trung chủ yếu ở khu vực Vĩnh Hy và Cầu Gẫy, diện tích này là đất của nhân dân quản lý sử dụng đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh thay thế cho Quyết định 241/2007/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 của UBND tỉnh không còn thể diện diện tích này, diện tích này là đất nông nghiệp của hộ dân không phải là đất lâm nghiệp; diện tích 105,81 ha là đất thuộc vùng đệm (theo chân núi một mặt tiếp giáp đất rừng do Vườn quốc gia Núi Chúa quản lý, mặt còn lại giáp với đất bằng xã quản lý và đất của các hộ dân) rãi rác từ Cầu Gẫy đến Mỹ Hòa.

Theo Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh thì xã Vĩnh Hải quản lý diện tích đất rừng là 16,9 ha. Hiện nay diện tích này là rừng phi lao tại thôn Mỹ Hòa, xã Vĩnh Hải đã được UBND tỉnh thu hồi đất tại Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 cho Công ty Cổ phần Smart Asgard Việt Nam thuê để thực hiện dự án Khu Resort Spa nho – trang trại trồng – nhà máy rượu vang nho tỉnh Ninh Thuận, do đó UBND xã Vĩnh Hải không còn diện tích đất rừng.

Công tác giao đất, giao rừng, cho thuê rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình: Từ trước đến nay UBND xã chưa giao đất rừng và cũng như chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình nào theo diện kê khai.

Công tác tổ chức cắm mốc bàn giao thực địa, hiện trạng quản lý rừng và đất lâm nghiệp cho chủ rừng và UBND xã: UBND xã phối hợp với hạt Kiểm lâm tiến hành tổ chức cấm móc và bàn giao đất rừng tại thực địa để quản lý và bảo vệ rừng.

b. Công tác bảo vệ rừng:

Công tác tuần tra, truy quét, xử lý để bảo vệ rừng trên địa bàn xã: Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tăng cường kiểm tra, ngăn chặn các trường hợp chặt phá

rừng, lấn chiếm đất rừng trên địa bàn xã; đồng thời tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ rừng trong từng cộng đồng dân cư.

Tình hình vi phạm, kết quả xử lý các hành vi vi phạm về lâm nghiệp: giai đoạn 2016-2021 UBND xã không xử lý vụ việc nào.

Tình hình lấn chiếm rừng và đất rừng, mở rộng, cơi nới diện tích đất nương rẫy: không có trường hợp nào lấn chiếm đất rừng.

2. Công tác phát triển rừng, sử dụng đất rừng:

Giai đoạn 2016-2021 công tác phát triển rừng, sử dụng đất rừng trong việc xây dựng các mô hình kết hợp hay các chương trình, dự án về chăm sóc bảo vệ và tổ chức trồng rừng thay thế trên địa bàn xã không có triển khai thực hiện.

3. Kết quả thực hiện tỷ lệ che phủ rừng: Tỷ lệ độ che phủ rừng tại xã 82,63%; Đất rừng chủ yếu là rừng tự nhiên cây gỗ tạp, bụi rậm, hiện nay đã giao cho Vườn Quốc gia Núi chúa quản lý.

4. Việc thực hiện chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, nhất là các chính sách ưu đãi đầu tư cho phát triển rừng sản xuất ở những vùng đất trống, đồi núi trọc, phục hồi rừng tự nhiên, phát triển giống cây lâm nghiệp công nghệ cao: Không có

5. Kết quả huy động nguồn lực giai đoạn 2016 - 2021 thực hiện bảo vệ, phát triển rừng: Không có

6. Đánh giá hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng:

Ủy ban nhân dân xã tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về quản lý bảo vệ rừng theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi người dân đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng; Thấy rõ được vai trò đặc biệt quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu.

7. Vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu:

Xác định rõ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân cần coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương phải chịu trách nhiệm chính đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý. Hỗ trợ tích cực cho Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa trong việc xử lý vi phạm quy định pháp luật bảo vệ rừng.

IV. Đánh giá chung:

1. Thuận lợi, khó khăn:

a. **Thuận lợi:**

Công tác QLBVR & PCCCR luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp uỷ, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể trong xã và đạt được những kết quả quan trọng.

b. Khó khăn:

Địa bàn khu vực có rừng tương đối rộng, tập trung nơi địa hình hiểm trở, bị chia cắt, khó khăn cho công tác quản lý bảo vệ rừng (theo địa giới hành chính).

Hiện nay có nhiều trường hợp chồng lấn lâm phần Vườn quốc gia Núi Chúa được UBND huyện Ninh Hải cấp giấy chứng nhận từ năm 2002 theo diện tích tự kê khai, không có hình thửa, vị trí đất gây khó khăn cho việc quản lý của địa phương và một số trường hợp chưa được cấp giấy chứng nhận.

Mặt khác giữa lâm phần Vườn quốc gia Núi Chúa với đất xã quản lý, đất của người dân đang sử dụng từ trước đến nay chưa được đo đạc xác định mốc giới tại thực địa, chỉ khi đo đạc biên tập nội nghiệp mới xác định được đất nằm trong hay ngoài lâm phần Vườn quốc gia Núi Chúa. Việc Nhà nước giao đất cho Vườn quốc gia Núi Chúa quản lý cũng như quy hoạch đất lâm nghiệp chỉ thực hiện nội nghiệp, không được đo đạc xác định thực tế tại hiện trường nên xảy ra nhiều trường hợp đất rừng thuộc xã quản lý, đất nông nghiệp của người dân lại thuộc lâm phần Vườn quốc gia quản lý.

2. Những kết quả đạt được:

Được sự quan tâm, ủng hộ từ các cấp, ngành mà trực tiếp là sự chỉ đạo sâu xác của Đảng ủy xã, sự phối kết hợp giữa UBND xã và Vườn quốc gia Núi chúa. Việc sắp xếp lại ba loại rừng cơ bản phù hợp yêu cầu thực tiễn; bảo đảm chặt chẽ, đúng pháp luật.

Công tác tuyên truyền nhận thức về pháp luật bảo vệ rừng, đa dạng sinh học của người được nâng cao.

3. Những tồn tại, hạn chế, bất cập, vướng mắc:

Công tác tuyên truyền chưa có chiều sâu.

Lực lượng chuyên môn trong bảo vệ rừng và cán bộ chuyên trách giúp việc cho công tác bảo vệ rừng không có, chủ yếu là giao cho cán bộ địa chính phụ trách.

4. Nguyên nhân hạn chế:

Các cán bộ hoạt động trong lĩnh vực này chủ yếu là kiêm nhiệm đặc biệt là trong thực thi pháp luật và tuyên truyền pháp luật bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ rừng, tuần tra truy quét chống phá rừng, phòng cháy chữa cháy rừng không có nên chưa mang lại hiệu quả.

V. Giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo:

Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lâm nghiệp.

Phối hợp với các ngành, hội, đoàn thể, chính quyền địa phương, chủ rừng và các tổ chức có liên quan, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, nhằm nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân.

Tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức cho cộng đồng, về vai trò của tài nguyên rừng, tầm quan trọng của công tác bảo tồn đa dạng sinh học.

Chủ động phối hợp theo dõi và kiểm soát chặt chẽ diễn biến rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, kịp thời phát hiện những hành vi đốt rừng, phá rừng, khai thác, lấn, chiếm rừng trái pháp luật, khi phát hiện phải kiên quyết xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Phân công cán bộ theo dõi giám sát, phù hợp với từng công việc chuyên môn. Đảm bảo phát huy tốt năng lực của từng bộ phận, từng cán bộ, công chức trong thực hiện công tác làm sao phù hợp với chuyên môn, đảm nhiệm thực hiện tốt những công tác được giao.

VI. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát cụ thể diện tích đất người dân chồng lấn lâm phần Vườn quốc gia Núi Chúa, có phương án đưa ra khỏi quy hoạch 03 loại rừng hoặc thu hồi giao Vườn quốc gia Núi Chúa quản lý để thuận lợi trong việc quản lý, đồng thời không làm hạn chế quyền sử dụng đất của người dân.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng, bảo vệ, phát triển rừng giai đoạn 2016 – 2021 của UBND xã Vĩnh Hải./.

Nơi nhận:
- UBND huyện Ninh Hải;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Đăng